

Số: /QĐ-UBND

Tuần Giáo, ngày 14 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai tình hình thực hiện
dự toán ngân sách địa phương 6 tháng năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND huyện Tuần Giáo khóa XXI, kỳ họp thứ 6 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2128/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của UBND huyện Tuần Giáo về việc chi chuyển nguồn ngân sách năm 2022;

Xét đề nghị của phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số 34/TTr-TCKH ngày 13/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách địa phương 6 tháng năm 2023 (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Xuân Cảnh

THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 6 THÁNG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 14/7/2023 của UBND huyện Tuần Giáo)

A. TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Thực hiện 6 tháng 400.984/948.814 triệu đồng, đạt 42,3% dự toán, tăng 16% so với cùng kỳ năm trước.

I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 25.034/54.000 triệu đồng, đạt 46,4% dự toán; tăng 50,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Thu ngân sách trên địa bàn huyện được hưởng: 22.767/50.600 triệu đồng, đạt 45% dự toán, tăng 61,5% so với cùng kỳ năm trước. Chi tiết thực hiện các khoản thu như sau:

1. Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước: 607 triệu đồng.
2. Thuế ngoài quốc doanh: 5.305/21.300 triệu đồng, đạt 24,9% dự toán; giảm 14% so với cùng kỳ năm trước.
3. Lệ phí trước bạ: 3.597/5.200 triệu đồng, đạt 69,2 % dự toán; tăng 10,4% so với cùng kỳ năm trước.
4. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 65/80 triệu đồng, đạt 81,3% dự toán, tăng 622,2% so với cùng kỳ năm trước.
5. Thuế thu nhập cá nhân: 1.070/2.220 triệu đồng, đạt 48,2% dự toán; giảm 1,5% so với cùng kỳ năm trước.
6. Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước: 1.600/2.700 triệu đồng, đạt 59,3% dự toán, tăng 35,2% so với cùng kỳ năm trước.
7. Phí và lệ phí: 916/1.300 triệu đồng, đạt 70,5% dự toán; tăng 17,7% so với cùng kỳ năm trước.
8. Thu tiền sử dụng đất: 7.916/15.000 triệu đồng, đạt 52,8% dự toán; tăng 823,7% so với cùng kỳ năm trước.
9. Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước: 2.427/3.000 triệu đồng, đạt 80,9% dự toán, tăng 195,3%.
10. Thu khác ngân sách: 1.514/2.100 triệu đồng, đạt 72,1% dự toán; giảm 20,4% so với cùng kỳ năm trước.
11. Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: 17/100 triệu đồng, đạt 17% dự toán; giảm 43,3% so với cùng kỳ năm trước.

II. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên

Thực hiện 6 tháng 378.217/898.214 triệu đồng, đạt 42,1% dự toán, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước.

B. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Tổng chi ngân sách địa phương: 376.176/948.814 triệu đồng, đạt 39,6% dự toán, tăng 19,1% so với cùng kỳ năm trước.

I. CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

Chi cân đối NSDP: 315.513/734.706 triệu đồng, đạt 42,9% dự toán, giảm 0,1% so với cùng kỳ năm trước.

1. Chi đầu tư phát triển: 21.739/36.868 triệu đồng, đạt 59% dự toán, tăng 47,1% so với cùng kỳ năm trước.

2. Chi thường xuyên: 293.774/683.144 triệu đồng, đạt 43% dự toán; giảm 2,5% so với cùng kỳ năm trước.

2.1. Chi quốc phòng: 8.670/9.082 triệu đồng, đạt 95,5% dự toán; tăng 82,7% so với cùng kỳ năm trước.

2.2. Chi an ninh và trật tự, an toàn xã hội: 3.171/3.299 triệu đồng, đạt 96,1% dự toán; tăng 118,2% so với cùng kỳ năm trước.

2.3. Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề: 195.388/425.458 triệu đồng, đạt 45,9% dự toán; giảm 4,6% so với cùng kỳ năm trước.

2.4. Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 88/600 triệu đồng, đạt 14,7%; giảm 24,8% so với cùng kỳ năm trước.

2.5. Chi sự nghiệp Y tế, dân số và gia đình: 27/200 triệu đồng, đạt 13,5% dự toán; giảm 98% so với cùng kỳ năm trước.

2.6. Chi sự nghiệp văn hoá thông tin: 650/3.686 triệu đồng, đạt 17,6% dự toán; giảm 4,3% so với cùng kỳ năm trước.

2.7. Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình: 986/2.889 triệu đồng, đạt 34,1% dự toán; tăng 10,8% so với cùng kỳ năm trước.

2.8. Chi sự nghiệp thể dục thể thao: 299/616 triệu đồng, đạt 48,5% dự toán; giảm 48,6% so với cùng kỳ năm trước.

2.9. Chi sự nghiệp môi trường: 9/4.232 triệu đồng, đạt 0,2% dự toán.

2.10. Chi sự nghiệp kinh tế: 9.279/56.948 triệu đồng, đạt 16,3% dự toán; giảm 55% so với cùng kỳ năm trước.

2.11. Chi quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể: 49.377/110.925 triệu đồng, đạt 44,5% dự toán; tăng 5,6% so với cùng kỳ năm trước.

2.12. Chi lương hưu và đảm bảo xã hội: 25.770/47.164 triệu đồng, đạt 54,6% dự toán; tăng 34,9% so với cùng kỳ năm trước.

2.13. Chi khác ngân sách: 60/18.045 triệu đồng, đạt 0,3% dự toán.

II. CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN

Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên: 60.438/214.108 triệu đồng, đạt 28,2% dự toán. Trong đó:

1. Chương trình MTQG: 60.438/210.875 triệu đồng, đạt 28,7% dự toán.

- CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025: 56.944 triệu đồng, đạt 35,2% dự toán.

- CTMTQG giảm nghèo bền vững: 3.494 triệu đồng, đạt 7,2% dự toán.

2. Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác: Chưa thực hiện.

III. CHI NỘP TRẢ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN: 225 triệu đồng.